

1

KẾ HOẠCH BÀI DẠY THÊM VĂN 8 (NĂM HỌC: 2023 -2024)

Ngày soạn:

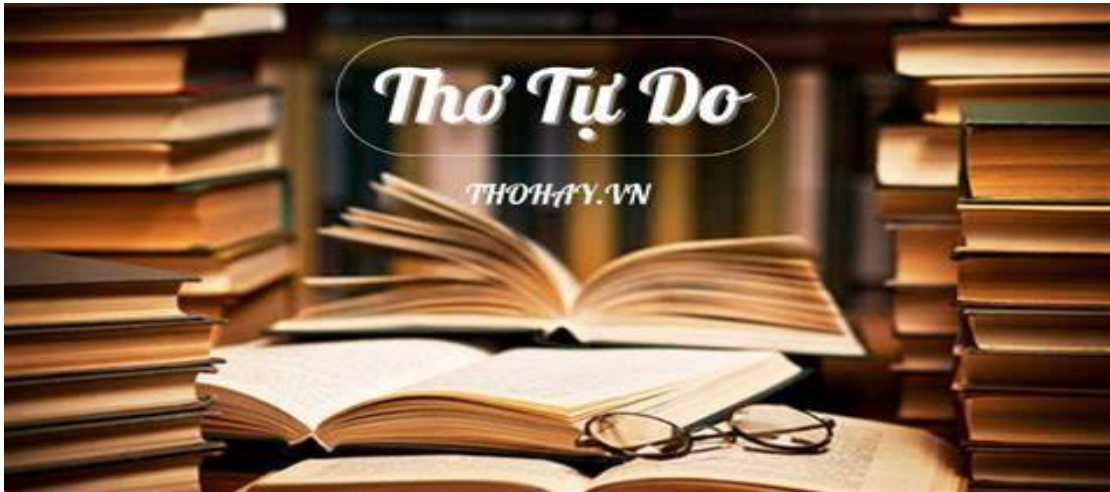
Ngày dạy:

Lớp dạy:

BÀI 7 - CHỦ ĐỀ 7: TIN YÊU VÀ ƯỚC VỌNG

TUẦN 21: TIẾT 96,97,98,99,100

LUYỆN ĐỀ ĐỌC HIỂU VĂN BẢN THƠ TỰ DO



Lối viết chỉ là Tự do trong một khoảnh khắc. Nhưng đó là một trong những khoảnh khắc có ý nghĩa nhất của Lịch sử, bởi Lịch sử luôn luôn và trước hết là một lựa chọn và những giới hạn của lựa chọn ấy.

A. MỤC TIÊU

I. Năng lực

1. Năng lực chung: Tự học; hợp tác giải quyết vấn đề, trình bày trước đám đông.
2. Năng lực riêng biệt:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY THÊM VĂN 8 (NĂM HỌC: 2023 -2024)

- Năng lực nhận biết:

- ❖ Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của thể thơ tự do như: mạch cảm xúc, hình ảnh thơ, ngôn ngữ thơ, nhân vật trữ tình.
- ❖ Nhận biết và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.
- ❖ Nhận biết được một số yếu tố của thơ tự do như: thể thơ, nghệ thuật, nhân vật trữ tình và ngôn ngữ thơ.

- Năng lực đọc hiểu các văn bản thơ tự do trong và ngoài SGK.

- Năng lực cảm thụ văn học.

II. Phẩm chất

- Bồi đắp tình yêu thương trong mỗi con người.
- Có ý thức ôn tập một cách nghiêm túc.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Giáo án
- Phiếu bài tập

2. Chuẩn bị của học sinh: SGK, vở ghi, đồ dùng học tập.

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Kiểm tra kiến thức cũ: Xen kẽ trong giờ.

2. Tiến hành ôn tập.

HOẠT ĐỘNG 1:

CỦNG CỐ TRI THỨC VỀ THỂ LOẠI THƠ TỰ DO

1. Mục tiêu: Giúp HS ôn tập, nắm chắc các đơn vị kiến thức của thể loại.

2. Nội dung hoạt động: Vận dụng các phương pháp đàm thoại gợi mở, hoạt động nhóm để ôn tập.

3. Sản phẩm: Câu trả lời cá nhân hoặc sản phẩm nhóm.

4. Tổ chức thực hiện hoạt động.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY THÊM VĂN 8 (NĂM HỌC: 2023 -2024)

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS | SẢN PHẨM DỰ KIẾN |
|---|---|
| <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS ôn lại các đơn vị kiến thức cơ bản bằng phương pháp hỏi đáp, đàm thoại gợi mở; hoạt động nhóm, - HS lần lượt trả lời nhanh các câu hỏi của GV các đơn vị kiến thức cơ bản của thể loại thơ tự do. <p>Câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Em hãy nêu cách hiểu của mình về thể loại thơ tự do và những nét đặc trưng khi tìm hiểu thể loại này? - Bằng những tri thức đã có, em hãy so sánh sự giống và khác nhau giữa hai thể loại thể loại thơ tự do và thơ Đường luật? - Em hãy nêu tên các văn bản mà em đã được học ở bài 7 trong SGK. NV8. KNTT <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tích cực trả lời. - GV khích lệ, động viên. <p>Bước 3: Báo cáo sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lần lượt trả lời các câu hỏi của GV. | <p>I/ ÔN TẬP ĐẶC TRƯNG THỂ LOẠI THƠ TỰ DO</p> <p>1. Thơ tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> – Thơ tự do khác với thơ cách luật, không có thể thức nhất định, không bị ràng buộc về số dòng, số chữ, vần, ... - Bài thơ tự do có thể là sự kết hợp của các đoạn làm theo nhiều thể khác nhau hoặc tự do hoàn toàn. <p>2. Nhân vật trữ tình.</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nhân vật trữ tình (một dạng biểu hiện của chủ thể trữ tình) là người trực tiếp bộc lộ cảm xúc, suy nghĩ, ... trong bài thơ. – Nhân vật trữ tình “là con người “đồng dạng” của tác giả – nhà thơ hiện ra từ văn bản” (Từ điển thuật ngữ văn học’), nhưng không đồng nhất giản đơn với tác giả. <p>3. Hình ảnh, ngôn từ và cảm hứng chủ đạo.</p> |

KẾ HOẠCH BÀI DẠY THÊM VĂN 8 (NĂM HỌC: 2023 -2024)

| | |
|---|--|
| <p>- Các HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>Bước 4: Đánh giá, nhận xét</p> <p>ước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>- GV dùng phiếu bài tập trắc nghiệm để kiểm tra sự nắm bắt tri thức của HS</p> <p>- HS nhận nhiệm vụ.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS trình bày đáp án.</p> <p>- GV khích lệ, động viên.</p> <p>Bước 3: Báo cáo sản phẩm</p> <p>- HS lần lượt trả lời các câu hỏi của GV.</p> <p>- Các HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>Bước 4: Đánh giá, nhận xét</p> | <p>– Hình ảnh trong bài thơ hiện lên qua việc tác giả sử dụng các từ ngữ (tượng thanh, tượng hình, từ láy, ...) và các biện pháp tu từ gợi cho người đọc cảm nhận về bức tranh đời sống thông qua các giác quan (thị giác, thính giác, ...); giúp nhà thơ miêu tả sống động hoặc truyền tải cảm xúc, tư tưởng mạnh mẽ.</p> <p>– Cảm hứng chủ đạo trong thơ là trạng thái cảm xúc, tình cảm mãnh liệt, tràn đầy, bao trùm, xuyên suốt tác phẩm, gắn với một tư tưởng, một cách đánh giá của tác giả.</p> <p>Thường có những dạng cảm hứng chủ đạo như: cảm hứng anh hùng, tự hào, bi thương, trào lộng...</p> <p align="center">PHƯƠNG PHÁP ĐỌC HIỂU THỂ LOẠI THƠ TỰ DO</p> <p>I. Đọc hình thức bên ngoài của thơ</p> <p>1. Chú ý âm, vần, thanh, sự trùng điệp âm hưởng.</p> <p>Ví dụ: “Yêu nhau, tam tứ núi cũng trèo Thập bát sông cũng lội Tứ cửu tam thập lục đèo cũng qua”</p> |
|---|--|

KẾ HOẠCH BÀI DẠY THÊM VĂN 8 (NĂM HỌC: 2023 -2024)

| | |
|--|---|
| | <p>– Cách ngắt nhịp, thể LBBT, điệp âm, vần, thanh, âm hưởng trúc trắc... tác giả dân gian đã cụ thể hóa những khó khăn, trắc trở mà đôi trai gái phải vượt qua khi đi theo tiếng gọi của tình yêu.</p> <p>2. Câu thơ, thể thơ</p> <p>– Chú ý những câu thơ mang tư tưởng tác giả, câu thơ nhân mạnh, có nội dung quan trọng.</p> <p>– Thể thơ: mỗi thể thơ có một cách gieo vần, ngắt nhịp riêng. Cần nắm được quy luật của nó mới có thể đọc hay được.</p> <p>+ Thể thơ truyền thống: Lục bát Lục bát biến thể Song thất lục bát Thất ngôn</p> <p>+ Thơ hiện đại: Thơ 8 chữ Thơ tự do Thơ 7 chữ Thơ văn xuôi.</p> <p>II. Đọc hiểu nội dung ý nghĩa và cảm nhận được cái hay của thơ .</p> <p>1. Đọc và cảm nhận được hình tượng ngôn ngữ trong tác phẩm..</p> |
|--|---|